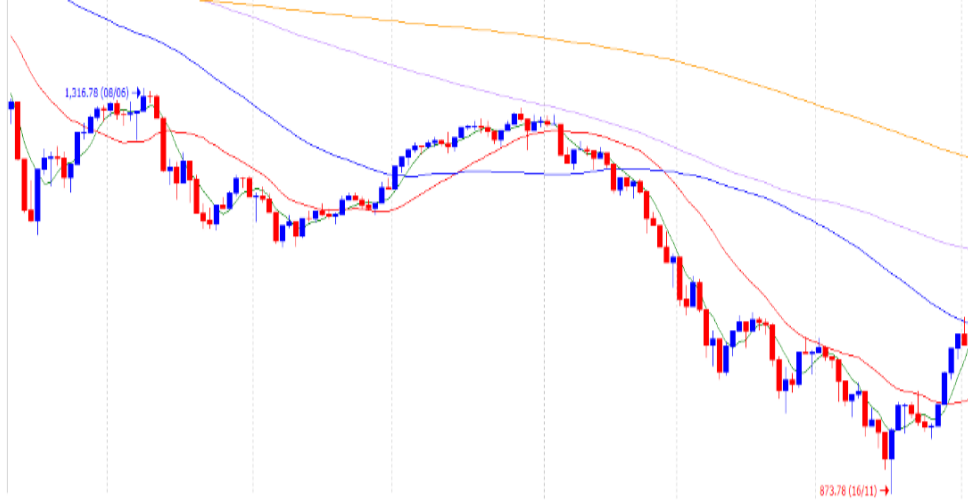


Vn-Index - 6 tháng



VN-INDEX TIẾP TỤC BÙNG NỔ CHỈ SAU 1 PHIÊN CHIỀU CHỈNH

- Vn-Index đi ngang quanh tham chiếu trong phiên sáng, nhưng đã tăng rất mạnh trong phiên chiều
- Hầu hết các cổ phiếu và nhóm ngành đều tăng rất mạnh, trong đó có 40 mã tăng trần trên HOSE
- Dòng tiền vào thị trường đang quá mạnh, đặc biệt từ khối ngoại. Việc nhận định ngắn hạn hiện là rất khó khăn.
- Thanh khoản giảm: 51.4% cao hơn trung bình 20 phiên, nhưng 19.8% thấp hơn ngày giao dịch liền trước
- Khối ngoại mua ròng mạnh 5 ngày liên tiếp, họ mua nhiều STB HPG VHM VIC CTG SSI, và bán ra nhiều PDR DGW

Điểm tin hàng ngày

- Lạm phát ở châu Âu hạ nhiệt nhanh hơn dự báo
Lạm phát tháng 11 tại Châu Âu là 10%, từ mức kỷ lục 10,6% hồi tháng 10 nhờ giá năng lượng và dịch vụ giảm xuống, làm dấy lên hy vọng rằng lạm phát toàn cầu đã đạt đỉnh, giải tỏa áp lực tăng lãi suất với các ngân hàng trung ương...
- PMI tháng 11 dưới ngưỡng trung bình, ngành sản xuất Việt Nam suy giảm rõ rệt
PMI ngành sản xuất Việt Nam trong tháng 11 chỉ đạt 47,4 điểm, giảm so với 50,6 điểm của tháng 10, và thấp hơn mức trung tính là 50 điểm. Điều này cho thấy, các điều kiện kinh doanh suy giảm mạnh...

Giao dịch trong ngày

	Vn-Index	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,080.0	216.0	72.1
Tăng/giảm (+/-)	↑ 43.7	↑ 5.0	↑ 0.7
Tăng/giảm (%)	↑ 4.22%	↑ 2.35%	↑ 0.97%
Khối lượng giao dịch (triệu cp)	1,014	133	81
Tổng GTGD (tỷ)	16,299	1,551	593
GTGD ntt nước ngoài (tỷ)	2,000	27	1
Cổ phiếu tăng giá	361	115	238
Cổ phiếu giảm giá	92	75	128
Cổ phiếu đứng giá	59	50	78
PE*	10.8	12.3	10.9
PB*	1.7	1.2	1.8
Vốn hóa (ngàn tỷ)*	4,165	254	1,002

*: Dữ liệu từ ngày giao dịch liền trước

Mỗi ngày 1 cổ phiếu

Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt - Mã: LPB

Giá cổ phiếu hiện tại	11,400
PE hiện tại	4.4
Vốn hóa (tỷ)	19,711

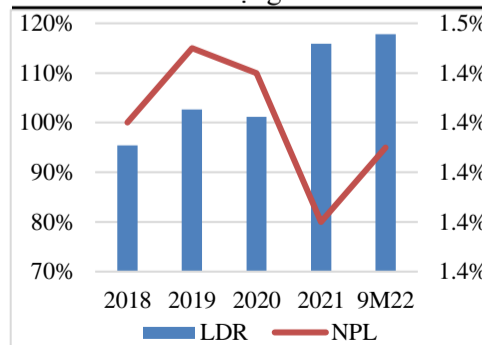
Tỷ VND	2019A	2020A	2021A	2022F	
Doanh thu	6,507	7,771	10,050	10,850	
	yoy	33.4%	19.4%	29.3%	8.0%
LNST	1,600	1,862	2,873	3,907	
	yoy	66.7%	16.4%	54.3%	36.0%
Tỷ suất LNST	24.6%	24.0%	28.6%	36.0%	
EPS	1,565	1,451	2,387	2,260	
P/E	13.3	14.3	6.8	5.0	

Nguồn: FiinPro

Cập nhật lợi nhuận quý 3: KHẢ QUAN

- Thu nhập lãi thuần tăng trưởng tới 58%. Tăng trưởng tín dụng chỉ đạt mức thấp 0.5% trong quý 3, nhưng vẫn tăng 9.1% trong 9 tháng 2022. Ngược lại, tăng trưởng huy động ở mức cao 4.2% trong quý 3, và 7.4% trong 9 tháng 2022. Nhìn chung, so với cùng kỳ, tín dụng và huy động vẫn tăng khá tốt. NIM tăng mạnh 89 bps lên mức 4.29% do chi phí huy động giảm tới 70 điểm.
- Thu nhập dịch vụ tăng mạnh 66.4% trong quý 3, và tăng 42.6% trong 9 tháng. Lý do có thể là vì, quý 3 2021, Việt Nam đang thực hiện chính sách giãn cách xã hội nghiêm ngặt nên ít dịch vụ được thực hiện
- Chi phí hoạt động tăng nhẹ 8.4%
- Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng tới 2.4 lần, giúp cho tỷ lệ nợ xấu giảm nhẹ từ 1.42% xuống 1.4%. Tuy nhiên, số dư nợ nhóm 5 lại tăng 36%, cao hơn mức tăng trưởng tín dụng 9.1% rất nhiều
- Cuối cùng, LNST tăng 61%

Chất lượng tài sản



Nguồn: LPB

Cơ cấu cho vay

	9M2022	2021
Nhóm 1	221,429	204,090
Nhóm 2	3,325	2,001
Nhóm 3	574	460
Nhóm 4	807	1,070
Nhóm 5	1,808	1,334
Tổng	227,944	208,954

Nguồn: LPB

Khuyến cáo: Báo cáo này không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. Các khuyến nghị trong báo cáo này có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư. Các thông tin, dự báo và khuyến nghị trong bản báo cáo này được dựa trên các nguồn tin cậy, tuy nhiên, NHSV không đảm bảo chắc chắn sự chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các nguồn thông tin này. NHSV không chịu trách nhiệm đối với các lỗi, thiếu sót, sai sót, sơ suất, không chính xác trong tài liệu này